

# Tổng quan về tiêu chuẩn AQL

Khi kiểm tra chất lượng hàng hóa, việc chọn mẫu ngẫu nhiên là rất quan trọng. Mẫu hàng hóa phải được chọn ngẫu nhiên để đảm bảo tính đại diện cho toàn bộ lô sản phẩm. Nếu tỷ lệ hàng hóa bị lỗi trong mẫu thấp hơn mức đã được quy định trước, lô sản phẩm sẽ được coi là đạt yêu cầu chất lượng chấp nhận được, được gọi là Tiêu Chuẩn Chất Lượng Chấp Nhận (AQL).

Ví dụ: AQL (Acceptance Quality Level) là mức chất lượng tối đa chấp nhận được đối với một lô hàng. Ví dụ, nếu AQL được đặt ở mức 1.8%, điều này có nghĩa là doanh nghiệp nhập khẩu yêu cầu tỷ lệ hàng hóa bị lỗi không vượt quá 1.8% tổng số lượng sản phẩm trong đơn hàng.

**TABLE I: SAMPLE SIZE CODE LETTERS**

Lot or batch size	Special Inspection Levels				General Inspection Levels		
	S-1	S-2	S-3	S-4	I	II	III
2 ~ 8	A	A	A	A	A	A	B
9 ~ 15	A	A	A	A	A	B	C
16 ~ 25	A	A	B	B	B	C	D
26 ~ 50	A	B	B	C	C	D	E
51 ~ 90	B	B	C	C	C	E	F
91 ~ 150	B	B	C	D	D	F	G
151 ~ 280	B	C	D	E	E	G	H
281 ~ 500	B	C	D	E	F	H	J
501 ~ 1200	C	C	E	F	G	J	K
1201 ~ 3200	C	D	E	G	H	K	L
3201 ~ 10000	C	D	F	G	J	L	M
10001 ~ 35000	C	D	F	H	K	M	N
35001 ~ 150000	D	E	G	J	L	N	P
150001 ~ 500000	D	E	G	J	M	P	Q
500001 and over	D	E	H	K	N	Q	R

## Cách Tính AQL

Ví dụ: Với lô hàng 1000 sản phẩm, tỷ lệ lỗi tối đa cho phép là 1.8% của 2000, tức là không quá 36 sản phẩm bị lỗi.

Mức chất lượng bị loại bỏ: Nếu số lượng sản phẩm lỗi đạt từ 36 trở lên, toàn bộ lô hàng sẽ bị loại bỏ. Con số 36 sản phẩm lỗi trở lên được gọi là mức chất lượng bị loại bỏ (RQL).

Doanh nghiệp cũng cần chấp nhận một mức độ rủi ro nhất định khi kiểm tra chỉ một mẫu của cả lô hàng. Thông tin từ mẫu không phải lúc nào cũng đầy đủ để đánh giá toàn bộ lô hàng, do đó, có thể xảy ra rủi ro khi tỷ lệ lỗi thực tế cao hơn mức được chấp nhận.

## **Bảng tiêu chuẩn AQL**

Trước khi sử dụng [bảng AQL doanh nghiệp](#) cần xác định trước 3 tham số

1. Kích thước lô: mỗi sản phẩm tính là một lô riêng biệt, số lượng sản phẩm sẽ là kích thước lô. Nếu chỉ có một số lượng sản phẩm thì kích thước lô là tổng số lượng lô của sản phẩm đó
2. Cấp độ kiểm tra: các cấp độ kiểm tra khác nhau sẽ yêu cầu số lượng mẫu để kiểm tra khác nhau. Có ba cấp độ Kiểm tra Chung (General) là GI, GII, GIII và 4 cấp độ kiểm tra Đặc biệt (Special) là S-1, S-2, S-3, S-4.
3. Giới hạn AQL: đặt giới hạn AQL phù hợp với thị trường, mặt hàng và yêu cầu về chất lượng của khách hàng.

Bảng AQL (hoặc biểu đồ AQL) là một phần của ISO 2859, được thiết kế để cho phép người dùng tham khảo để xác định 2 yếu tố chính:

- Cần kiểm tra bao nhiêu mẫu trong một lô sản phẩm
- Giới hạn giữa chấp nhận và từ chối sản phẩm lỗi

[Biểu đồ AQL](#) bao gồm 2 bảng

– Bảng tiêu chuẩn aql 1 để xác định mã kích thước mẫu dựa trên quy mô lô và cấp độ kiểm tra bằng cách xác định giao điểm của hàng và cột này.

– Bảng tiêu chuẩn aql 2 dùng để các định cỡ mẫu thích hợp, chọn tiêu chuẩn AQL và đưa ra quyết định dựa trên các ngưỡng được đưa ra bởi biểu đồ. Các ngưỡng được xác định tương tự tại giao điểm của hàng mức kiểm tra và cột AQL.

**Follow fanpage** để không bỏ lỡ những giải pháp đóng gói và dây chuyền sản xuất tự động mới nhất từ Intech

<https://twitback.com/post/316489>

<https://diigo.com/012iz9h>

<https://flic.kr/p/2sbDkTS>

<https://zenwriting.net/intechgroupvnn/buoc-de-kiem-soat-chat-luong-bang-quy-trinh-aql>

<https://writeablog.net/intechgroupvnn/buoc-de-kiem-soat-chat-luong-bang-quy-trinh-aql>

<https://postheaven.net/intechgroupvnn/buoc-de-kiem-soat-chat-luong-bang-quy-trinh-aql>